

Số: 1218 /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 11 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực biển và hải đảo  
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 158/TTr-STNMT ngày 28/4/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, ĐL. 10

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuân**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên thủ tục hành chính/Mã số thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính ban hành mới</b>				
1.	Giao khu vực biển cấp huyện Mã số TTHC: 1.009483	Trong thời hạn không quá 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định, trình hồ sơ: 36 ngày. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra thực địa. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Thời gian kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn UBND huyện xem xét, giải quyết hồ sơ: 05 ngày. - Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Chưa có quy định	Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển. Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý thuế. Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2.	Công nhận khu vực biển cấp huyện Mã số TTHC: 1.009482	Trong thời hạn không quá 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Chưa có quy định	Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực

		<p>- Thời hạn phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định, trình hồ sơ: 16 ngày. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền giao khu vực biển gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn UBND huyện xem xét, giải quyết hồ sơ: 05 ngày.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày.</p>			<p>biên nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển. Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý thuế.</p> <p>Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
3.	<p>Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cấp huyện Mã số TTHC: 1.009484</p>	<p>Trong thời hạn không quá 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:</p> <p>- Thời hạn phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định, trình hồ sơ: 36 ngày. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	<p>Chưa có quy định</p>	<p>Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển. Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý thuế.</p> <p>Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ</p>

		<p>quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn UBND huyện xem xét, giải quyết hồ sơ: 05 ngày.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày.</p>			<p>tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
4.	<p>Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển cấp huyện Mã số TTHC: 1.009486</p>	<p>Trong thời hạn không quá 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:</p> <p>- Thời hạn phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định, trình hồ sơ: 36 ngày. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn UBND huyện xem xét, giải quyết hồ sơ: 05 ngày.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	<p>Chưa có quy định</p>	<p>Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển. Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý thuế. Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

		- Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày.			
5.	Trả lại khu vực biển cấp huyện Mã số TTHC: 1.009485	<p>Trong thời hạn không quá 33 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển; không quá 28 ngày đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định, trình hồ sơ đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển là 26 ngày; đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển là 21 ngày. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Thời hạn UBND huyện xem xét, giải quyết hồ sơ: 05 ngày.</li> <li>- Thời gian thông báo và trả kết quả: 02 ngày.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Chưa có quy định	<p>Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý thuế.</p> <p>Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>